TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/2025/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 18 tháng 9 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị N - sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 29, Thôn Xuân Hà 2, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk

Nay là: Số 29, Thôn Xuân Hà 2, xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Út Đ - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Ddieufw 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1995 và anh Nguyễn Út Đ1, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đinh Thị N và anh Nguyễn Út Đ xác định vợ chồng anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Trung H – sinh ngày 15/7/2017. Hiện nay con đang sống với gia đình nên anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi hôn ly hôn sẽ giao cháu Nguyễn Trung H – sinh ngày 15/7/2017 cho chị Đinh Thị N được tiếp tục nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Đồng thời, cháu H cũng có nguyện vọng muốn sống với chị N. Anh Nguyễn Út Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Út Đ có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đinh Thị N và anh Nguyễn Út Đ xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 đồng do các đương sự thỏa thuận được với nhau nên miễn giảm 50% còn lại là 150.000 đồng chị Đinh Thị N tự nguyện nộp hết nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006087 ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh). Như vậy, chị N được nhận lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5;
- THADS;
- UBND xã Vĩnh Tuy;
- UBND xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk

THẨM PHÁN

Trần Hoài Thanh